

Số:13/KH-PTDTNTEK

Ea Kar, ngày 13 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú THCS Ea Kar năm học 2026 - 2027

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 Của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 Của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Quyết định số 02415/QĐ-UBND, ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 Của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định vùng tạo nguồn đào tạo nhân lực cho các dân tộc để tuyển sinh thêm vào trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND, ngày 30/3/ 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2026 – 2027 tại các trường Phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông nội trú và trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1185/SGDĐT-QLCLCNTT, ngày 29/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10; tuyển sinh giáo dục thường xuyên năm học 2026 – 2027. Trường PT dân tộc nội trú THCS Ea Kar ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6, năm học 2026 - 2027, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tuyển sinh học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) đã hoàn thành chương trình tiểu học có nguyện vọng vào học Trường PT dân tộc nội trú THCS Ea Kar.
- Tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho vùng đồng bào DTTS và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nâng cao chất lượng giáo dục và chăm sóc học sinh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh và các văn bản quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh Đắk Lắk.

- Công tác tuyển sinh phải đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, tạo điều kiện thuận lợi cho người học.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN TUYỂN SINH VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Đối tượng tuyển sinh

a) Học sinh là người DTTS mà bản thân và cha, hoặc mẹ, hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

- Xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Xã khu vực II và khu vực I vùng DTTS và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Học sinh là người DTTS rất ít người: Công, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Chút, Ó Đu, Ngái, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thén, La Hủ được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên DTTS rất ít người.

c) Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha, hoặc mẹ, hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới.

d) Trường hợp học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại mục a, mục b, mục c nhỏ hơn quy mô của trường PTDTNT trên địa bàn, thực hiện theo Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh về việc quy định vùng tạo nguồn đào tạo nhân lực cho các dân tộc để tuyển sinh thêm vào trường PTDTNT trên địa bàn tuyển sinh được giao.

2. Địa bàn, chỉ tiêu tuyển sinh

Địa bàn tuyển sinh: Xã Ea Kar, xã Ea Ô, xã Ea Knốp, xã Vụ Bôn, xã Ea Kly.

Chỉ tiêu tuyển sinh: 35 học sinh, chỉ tiêu phân bổ cho các xã như sau:

| STT | Tên đơn vị | HỌC SINH DTTS HỌC LỚP 5 NĂM HỌC 2025- 2026 | | | DỰ KIẾN PHÂN BỐ CHỈ TIÊU TS NH 2026 - 2027 | | |
|-------------|------------|--|------------|------------|--|-----------|-----------|
| | | Tổng số | DT Ê Đê | DT Khác | Tổng số | DT Ê Đê | DT Khác |
| 1 | Xã Ea Ô | 230 | 23 | 207 | 9 | 1 | 8 |
| 2 | Xã Ea Kly | 174 | 116 | 58 | 5 | 3 | 2 |
| 3 | Xã Ea Knốp | 86 | 9 | 77 | 4 | 1 | 3 |
| 4 | Xã Vụ Bôn | 146 | 23 | 123 | 6 | 1 | 5 |
| 5 | Xã Ea Kar | 419 | 317 | 102 | 11 | 8 | 3 |
| Tổng | | 1,055 | 488 | 567 | 35 | 14 | 21 |

Trường hợp số lượng thí sinh là người dân tộc Ê Đê của một xã tham gia dự tuyển không đủ chỉ tiêu được giao thì số chỉ tiêu còn thiếu được chuyển sang xét tuyển đối với thí sinh là người dân tộc khác trên cùng địa bàn xã; việc xét tuyển được thực hiện theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp đối với các thí sinh có điểm liền kề sau các thí sinh đã trúng tuyển cho đến khi đủ chỉ tiêu.

Sau khi thực hiện điều chuyển trong cùng địa bàn xã mà vẫn chưa tuyển đủ chỉ tiêu thì tiếp tục điều chuyển số chỉ tiêu còn lại sang địa bàn xã khác để tuyển sinh. Việc tuyển sinh được thực hiện theo nguyên tắc: chỉ tiêu của dân tộc Ê Đê còn thiếu sẽ xét tuyển thí sinh là người dân tộc Ê Đê có điểm cao liền kề sau các thí sinh đã trúng tuyển, lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu; trường hợp vẫn không đủ chỉ tiêu đối với dân tộc Ê Đê thì chuyển sang xét tuyển đối với thí sinh là người dân tộc khác và cũng xét điểm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

Đối với chỉ tiêu tuyển sinh của các dân tộc khác, việc điều chuyển và xét tuyển cũng được thực hiện theo nguyên tắc nêu trên.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÀ HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện dự tuyển

Thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại mục 1, II của Kế hoạch này.

Đảm bảo các quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT.

2. Hồ sơ dự tuyển

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (yêu cầu ghi rõ thời gian thường trú tại địa phương tính đến thời điểm 31/5/2026 là bao nhiêu tháng).
- Học bạ cấp tiểu học (Học bạ giấy, học bạ điện tử, học bạ số).
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

IV. TUYỂN THĂNG VÀ TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Tuyển thăng

- Học sinh là người DTTS rất ít người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Chút, Ó Đu, Ngái, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên DTTS rất ít người.

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh tại mục 1, I kế hoạch này đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao.

2. Tổ chức xét tuyển

2.1. Thực hiện xét tuyển theo 02 vòng

- **Vòng 1:** Thẩm định các điều kiện dự tuyển

Thuộc đối tượng tuyển sinh, trong độ tuổi quy định và có hồ sơ hợp lệ.

- **Vòng 2:** Tổ chức xét tuyển học sinh đạt các điều kiện tại vòng 1 theo tiêu chí và nguyên tắc xét tuyển.

2.2. Tiêu chí và nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm xét tuyển: Sử dụng kết quả đánh giá giáo dục cuối năm của học sinh trong 5 năm học ở cấp tiểu học (nếu chưa hoàn thành lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó) làm điểm xét tuyển. Kết quả giáo dục của học sinh được đánh giá theo các mức độ: Hoàn thành xuất sắc, Hoàn thành tốt, Hoàn thành (điểm a, khoản 2, Điều 9 Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), cụ thể:

- “Hoàn thành xuất sắc” được quy đổi là 10,0 (mười) điểm;
- “Hoàn thành tốt” được quy đổi là 9,0 (chín) điểm;
- “Hoàn thành” được quy đổi là 8,0 (tám) điểm.

Điểm xét tuyển (ĐXT) = $Đ1 + Đ2 + Đ3 + Đ4 + Đ5$. Trong đó: $Đ1, Đ2, Đ3, Đ4, Đ5$ lần lượt là điểm đánh giá kết quả giáo dục của học sinh của năm học lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

b) Nguyên tắc xét tuyển:

Xét tuyển từ điểm cao đến điểm thấp của ĐXT cho đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh bằng điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên sau:

- Có điểm bình quân hai môn Toán và Tiếng Việt cuối năm lớp 5 cao hơn;
- Nếu vẫn còn trường hợp ngang bằng điểm nhau thì tiếp tục thực hiện xét lần lượt lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1 theo điểm bình quân hai môn Toán và Tiếng Việt để tuyển đủ số lượng theo chỉ tiêu được giao.

V. Thời gian tổ chức tuyển sinh, địa điểm phát hành và nộp hồ sơ

| Thời gian | Nội dung thực hiện |
|--------------------------------------|--|
| Trước ngày 08/5/2026 | Xây dựng KH tuyển sinh năm học 2026 - 2027 của nhà trường trình UBND xã Ea Kar phê duyệt |
| Từ ngày 15/5/2026 đến ngày 31/5/2026 | Thông báo Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026 - 2027 |
| Từ ngày 01/6/2026 đến ngày 12/6/2026 | Phát hành, nhận hồ sơ tuyển sinh |
| Từ ngày 13/6/2026 đến ngày 14/6/2026 | Nhập dữ liệu dự tuyển |
| Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 19/6/2026 | Xét tuyển vòng 1 |

| | |
|---|--|
| Từ ngày 22/6/2026 đến ngày 26/6/2026 | Xét tuyển vòng 2 và duyệt kết quả tuyển sinh |
| Trước ngày 29/6/2026 | Công bố kết quả tuyển sinh |
| Trước ngày 15/7/2026 | Gửi báo cáo tổng hợp kết quả công tác tuyển sinh về Sở Giáo dục và Đào tạo |

Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ tuyển sinh: Hồ sơ được phát hành và nộp trực tiếp tại trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Ea Kar. Địa chỉ thôn 14, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Ea Kar

Thông báo rộng rãi đến học sinh và cha mẹ học sinh các thông tin liên quan về tuyển sinh, đặc biệt là các quy định về điều kiện dự tuyển, thời hạn đăng ký và địa bàn tuyển sinh.

Tổ chức quán triệt quy chế và kế hoạch tuyển sinh đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh được biết để thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển; hướng dẫn, hỗ trợ thí sinh đăng ký dự tuyển; nhập dữ liệu, kiểm tra đối chiếu hồ sơ theo quy định.

Tham mưu UBND xã ban hành quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 6, trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Ea Kar năm học 2026 – 2027.

Tổng hợp, báo cáo thống kê số lượng thí sinh dự tuyển thuộc các xã trong quá trình tuyển sinh về Phòng Văn hóa – Xã hội để theo dõi, nắm bắt tình hình và kịp thời chỉ đạo. Đồng thời chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác xét tuyển.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc Hội đồng tuyển sinh thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh.

Báo cáo kết quả tuyển sinh của nhà trường về Phòng Văn hóa – Xã hội xã Ea Kar, Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk và các xã thuộc địa bàn tuyển sinh trước ngày 15/7/2026.

Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của Pháp luật.

2. Đối với UBND xã Ea Kar

Ban hành hướng dẫn tuyển sinh, tổ chức họp thống nhất với UBND các xã trong địa bàn tuyển sinh về phân bổ chỉ tiêu, phương án tuyển sinh đảm bảo phù hợp với địa bàn tuyển sinh; thống nhất hình thức nộp hồ sơ và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả tuyển sinh vào trường PT Dân tộc nội trú THCS Ea Kar năm học 2026 - 2027.

Tổ chức Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 6, trường PT Dân tộc nội trú THCS Ea Kar năm học 2026 - 2027.

3. Đối với các xã thuộc địa bàn tuyển sinh

Chịu trách nhiệm rà soát học sinh lớp 5 đủ điều kiện dự tuyển, chỉ đạo các trường hướng dẫn học sinh đăng ký dự tuyển; xác nhận đối tượng ưu tiên; gửi danh sách về UBND xã Ea Kar đúng thời gian quy định.

Phối hợp chặt chẽ với trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Ea Kar và UBND xã Ea Kar trong quá trình tổ chức tuyển sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho các thí sinh thuộc địa bàn quản lý tham gia dự tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6, trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Ea Kar năm học 2026 - 2027./.

Nơi nhận:

- UBND xã Ea Kar;
- Phòng VHXX xã Ea Kar;
- Các xã thuộc địa bàn tuyển sinh;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đình Nam